

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐỒ SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXXH

Đồ Sơn, ngày tháng 8 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Kế hoạch phổ cập
giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5
tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP
ngày 20/10/2025 của Chính phủ

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường;
- Công an phường Đồ Sơn;
- Trạm Y tế phường Đồ Sơn;
- Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường.

Thực hiện Công văn số 4613/SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày 27/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về triển khai thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 155/KH-UBND của UBND phường Đồ Sơn về triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và bảo đảm tiến độ, chất lượng, các điều kiện, tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường, Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn yêu cầu các phòng, đơn vị, cơ sở giáo dục và các tổ dân phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức triển khai công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Chủ trì rà soát toàn bộ các nhiệm vụ, chỉ tiêu, điều kiện và tiêu chuẩn phổ cập theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP, Kế hoạch số 155/KH-UBND và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; xác định cụ thể tiêu chí đã đạt, tiêu chí chưa đạt, nguyên nhân, giải pháp và thời gian hoàn thành.

- Tham mưu UBND phường kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập; phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên và các đơn vị có liên quan.

- Chủ trì hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non tổ chức điều tra, rà soát trẻ em từ 0 đến 6 tuổi, trọng tâm trẻ từ 3 đến 5 tuổi; phân công địa bàn điều tra cụ thể, tránh bỏ sót hoặc điều tra trùng lặp; tổng hợp, đối chiếu dữ liệu giữa cơ sở giáo dục, Công an phường, Trạm Y tế và tổ dân phố.

- Theo dõi tình hình huy động trẻ 3 tuổi, 4 tuổi và 5 tuổi ra lớp; lập danh sách cụ thể trẻ chưa ra lớp, trẻ tạm trú, trẻ khuyết tật có khả năng học tập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn để phối hợp vận động, hỗ trợ.

- Chủ trì rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục mầm non về số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo; tổng hợp nhu cầu còn thiếu, tham mưu giải pháp bố trí, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế các cơ sở giáo dục rà soát cơ sở vật chất, phòng học, bếp ăn, công trình vệ sinh, sân chơi, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện phục vụ công tác phổ cập; tổng hợp nhu cầu sửa chữa, đầu tư, mua sắm.

- Chủ trì tổng hợp danh sách các đối tượng được hưởng chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP; phối hợp Phòng Kinh tế tham mưu UBND phường phê duyệt, tổ chức thực hiện theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn phổ cập; hướng dẫn các đơn vị hoàn thiện hồ sơ, dữ liệu, minh chứng; tổng hợp kết quả, tham mưu UBND phường báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo và cơ quan có thẩm quyền.

2. Phòng Kinh tế phường

- Chủ trì tham mưu UBND phường về tài chính, kế hoạch và đầu tư để bảo đảm nguồn lực thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp nhu cầu kinh phí của các cơ quan, đơn vị và cơ sở giáo dục.

- Trên cơ sở nhu cầu do Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường và các cơ sở giáo dục đề xuất, tham mưu UBND phường cân đối, bố trí kinh phí; lồng ghép các nhiệm vụ đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phục vụ phổ cập vào kế hoạch đầu tư công, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của phường theo thẩm quyền, khả năng cân đối ngân sách.

- Phối hợp rà soát, tổng hợp và tham mưu thực hiện các chế độ, chính sách, mức hỗ trợ và nhu cầu kinh phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, cán bộ quản lý,

giáo viên, nhân viên và trẻ em thuộc đối tượng thụ hưởng theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

- Hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị thực hiện lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ cập; bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và mua sắm công.

3. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ sở giáo dục mầm non rà soát hiện trạng quỹ đất, cơ sở vật chất, phòng học, bếp ăn, công trình vệ sinh, sân chơi, hệ thống cấp nước, thoát nước, hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục công trình phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; xác định các hạng mục còn thiếu, xuống cấp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.

- Rà soát các điều kiện về quy hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường và an toàn công trình thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tham mưu UBND phường biện pháp xử lý đối với các tồn tại có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn của trẻ em, giáo viên và hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Phối hợp kiểm tra, đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn kết cấu công trình, hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, cấp thoát nước, phòng, chống thiên tai và các điều kiện kỹ thuật khác tại các cơ sở giáo dục mầm non theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, tổng hợp danh mục, thứ tự ưu tiên và nhu cầu sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các hạng mục cơ sở vật chất; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xác định yêu cầu chuyên môn, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu bố trí nguồn lực và kế hoạch đầu tư theo quy định.

- Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các thủ tục về đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo công trình trường học thuộc thẩm quyền; bảo đảm tuân thủ quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu về môi trường và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Công an phường

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ sở giáo dục mầm non và tổ dân phố rà soát, đối chiếu dữ liệu trẻ em trong độ tuổi phổ cập với thông tin dân cư, cư trú, tạm trú và biến động dân cư trên địa bàn.

- Hỗ trợ xác minh đối với các trường hợp chưa rõ nơi cư trú, trẻ chuyển đi, chuyển đến, trẻ tạm trú hoặc các trường hợp có thông tin chưa thống nhất; bảo đảm dữ liệu trẻ em trong độ tuổi phổ cập đúng, đủ, không trùng lặp, không bỏ sót.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và an toàn trường học; tăng cường tuyên truyền, phòng ngừa các nguy cơ mất an toàn đối với trẻ em tại các cơ sở giáo dục.

5. Trạm Y tế phường

- Phối hợp cung cấp, rà soát, đối chiếu số liệu trẻ em từ 0 đến 6 tuổi trên địa bàn với các cơ sở giáo dục, Công an phường và tổ dân phố phục vụ điều tra phổ cập.

- Phối hợp các cơ sở giáo dục thực hiện công tác y tế trường học; theo dõi sức khỏe, tình trạng dinh dưỡng của trẻ; hướng dẫn vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích.

- Phối hợp phát hiện, tư vấn, hỗ trợ can thiệp sớm đối với trẻ có khó khăn về phát triển, trẻ khuyết tật có khả năng học tập; cung cấp thông tin cần thiết phục vụ công tác huy động trẻ đến trường theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng nội dung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm và chính sách của Nhà nước đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử phường và các nền tảng thông tin chính thống; tập trung tuyên truyền trong thời gian tuyển sinh, đầu năm học và các đợt cao điểm rà soát, huy động trẻ ra lớp.

- Kịp thời tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân, cơ sở giáo dục, tổ dân phố có cách làm hiệu quả trong vận động trẻ đến trường và thực hiện công tác phổ cập.

7. Các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn

- Là đơn vị trực tiếp, nòng cốt thực hiện công tác phổ cập, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu, hồ sơ phổ cập thuộc địa bàn được phân công.

- Phân công cán bộ, giáo viên phụ trách từng địa bàn, tổ dân phố; tổ chức điều tra, cập nhật đầy đủ trẻ em từ 0 đến 6 tuổi, trong đó xác định chính xác số trẻ từ 3 đến 5 tuổi; đối chiếu với dữ liệu dân cư, y tế và thông tin của tổ dân phố.

- Phân loại cụ thể: trẻ đang học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn; trẻ học ngoài địa bàn; trẻ chưa ra lớp; trẻ chuyển đến, chuyển đi; trẻ tạm trú; trẻ khuyết tật có khả năng học tập và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Cập nhật kịp thời, chính xác dữ liệu vào phần mềm quản lý phổ cập giáo dục; hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, sổ sách và minh chứng theo hướng dẫn; không để xảy ra tình trạng số liệu trên phần mềm khác với số liệu điều tra thực tế.

- Tổ chức tuyên truyền, phối hợp tổ dân phố và gia đình vận động trẻ từ 3 đến 5 tuổi ra lớp; đối với trẻ chưa ra lớp phải xác định nguyên nhân và có biện pháp vận động cụ thể.

- Duy trì và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; bảo đảm an toàn thể chất, tinh thần; thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; chuẩn bị đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu phục vụ việc triển khai Chương trình giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ năm 2026 theo Kế hoạch số 155/KH-UBND, trong đó duy trì trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi và 4-5 tuổi ra lớp được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở.

- Rà soát, lập đầy đủ danh sách trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các đối tượng thuộc diện hưởng chính sách; gửi Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp theo quy định.

8. Các cơ sở giáo dục khác trên địa bàn

- Các trường tiểu học và cơ sở giáo dục có liên quan phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin trẻ em, nhất là trẻ chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học; phối hợp điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu khi được phân công.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm tính liên thông, thống nhất của dữ liệu phổ cập giáo dục trên địa bàn.

9. Các tổ dân phố

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục mầm non trong việc điều tra đến từng hộ gia đình có trẻ trong độ tuổi, xác nhận tình hình thực tế cư trú, học tập của trẻ; kịp thời thông báo trẻ mới chuyển đến, chuyển đi, tạm trú hoặc có biến động.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cha mẹ, người chăm sóc trẻ đưa trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến cơ sở giáo dục; đặc biệt quan tâm vận động trẻ chưa ra lớp, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ tạm trú.

- Chịu trách nhiệm phối hợp xác nhận, đối chiếu thông tin thực tế trên địa bàn, hạn chế tối đa tình trạng bỏ sót đối tượng phổ cập.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; vận động các gia đình đưa trẻ đến trường.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các chính sách đối với trẻ em; quan tâm hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật; vận động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp hỗ trợ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

10. Tiến độ và chế độ báo cáo: Các đơn vị thực theo tiến độ tại Kế hoạch số 155/KH-UBND của UBND phường Đồ Sơn.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục và Tổ trưởng các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Tuấn